TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2019/HSST**
Ngày: **16/4/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Ông **Ngô Rô Be**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sên -** Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/HSST-QĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Như Y. Giới tính: Nam; sinh năm 1989; tại: An Biên, Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp Cái Nước V, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Văn C, sinh năm 1951 và bà Mai Thị Lệ H, sinh năm 1957. Vợ: Nguyễn Thúy K, sinh năm 1991. Con: có 01 người, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:*

1. Anh **Đỗ Văn T** - sinh năm 1989 (đã chết)

Địa chỉ: ấp kinh 5B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

** Đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Đỗ Văn Tuân:*

Ông **Đỗ Trọng H**, sinh năm 1964 và bà **Đoàn Thị H**, sinh năm 1963 - Là cha mẹ ruột người bị hại anh Đỗ Văn T.

Địa chỉ: số 11, tổ 01, ấp kinh 5B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. (Ông H có mặt, khi tuyên án vắng mặt. Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh **Phạm Quốc M** – sinh năm 1991 (đã chết)

Địa chỉ: ấp kinh 5A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

* *Đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Phạm Quốc M:* Bà **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1960 - Là mẹ ruột người bị hại anh Phạm Quốc M.

Địa chỉ: ấp kinh 5A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn dân sự:* Ông **Nguyễn Hồng Khanh E** – sinh năm 1983 - Là chủ chiếc xe ôtô tải biển kiểm soát 68C-094.47.

Địa chỉ: số 28/10C Ngô Thời N, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 25 phút, ngày 21/12/2018, Lê Như Y, sinh năm 1989, có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 29/5/2022, do Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 29/5/2017, là tài xế lái xe thuê, được ông Nguyễn Hồng Khanh E thuê điều khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 68C-094.47 chở hàng hóa chạy trên tuyến Quốc lộ 80 từ hướng Rạch S, Rạch G đi hướng Vĩnh T, Thành phố Cần Thơ, khi đến đoạn đường ấp Đông T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang thì va chạm với xe mô tô biển số kiểm soát 68F1-0689 trên xe có 02 người chạy theo chiều ngược lại làm 02 người đi trên xe mô tô chết tại chỗ tên Đỗ Văn T, sinh năm 1989 và Phạm Quốc M, sinh năm 1991, sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Lê Như Y đến cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Lê Như Y khai nhận: khi Y điều khiển xe ô tô tải chạy ở đoạn đường nêu trên và chạy lấn qua làn đường của xe mô tô chạy theo chiều ngược lại, thấy xe mô tô vượt lên qua mặt xe mô tô cùng chiều và có chiều hướng chạy qua làn đường xe ô tô tải do Y điều khiển, lúc này xe của Y điều khiển còn cách xe mô tô của Đỗ Văn T và Phạm Quốc M chạy khoảng 30 mét nên Y cho xe giảm tốc độ, đạp thắng chân và điều khiển xe chuyển hướng về làn đường lưu thông theo hướng xe của Lê Như Y, nhưng xe mô tô của Đỗ Văn T và Phạm Quốc M chuyển hướng theo, xe của Lê Như Y chưa lấy về hết làn đường tham gia giao thông thì hai xe xảy ra tai nạn giao thông, làm Đỗ Văn T và Phạm Quốc M tử vong.

Hiện trường tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, không có chướng ngại vật, có đèn chiếu sáng công cộng, tầm nhìn không bị che khuất, không phân nhánh, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, khô ráo, có vạch kẻ đường đứt quãng màu sơn vàng; mặt đường rộng 8, 10 mét; chọn trụ điện ký hiệu 477TĐ/61 làm điểm mốc cố định theo hướng từ Vĩnh Thạnh, Cần Thơ đi Rạch Sỏi, Rạch Giá làm hướng chuẩn. Phương tiện xe mô tô biển số kiểm soát 68F1-0689 được ký hiệu là số (1), phương tiện xe ô tô tải biển số kiểm soát 68C-094.47 được ký hiệu là số (2), các vết phanh của xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-094.47 được ký hiệu là (5, 6, 7, 8, 9). Đo từ vạch kẻ đường đến mép đường chuẩn là 04 mét 05; trục bánh xe trước thứ nhất của xe (2) đo đến trụ điện 477TĐ/61 là 08 mét 27; đo từ trục bánh sau xe (1) đến trụ điện 477TĐ/61 là 09 mét 60; trục bánh xe sau của xe (1) đo đến mép đường chuẩn là 03 mét 50, đo đến vạch kẻ đường là 00 mét 55; trục bánh xe trước của xe (1) đo đến mép đường chuẩn là 04 mét 65, đo đến vạch kẻ đường là 00 mét 60; trục bánh xe trước thứ nhất bên trái của xe (2) đo đến mép đường chuẩn là 03 mét 50, đo đến vạch kẻ đường là 0 mét 55; trục bánh xe trước thứ hai bên trái của xe (2) đo đến mép đường chuẩn là 03 mét 45, đo đến vạch kẻ đường là 00 mét 60; trục bánh xe đôi thứ nhất bên trái của xe (2) đo đến mép đường chuẩn là 03 mét 15, đo đến vạch kẻ đường là 00 mét 90; trục bánh xe đôi thứ hai bên trái của xe (2) đo đến mép đường chuẩn là 03 mét 12, đo đến vạch kẻ đường là 00 mét 93.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra tình trạng của Lê Như Y khi điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông thì tại thời điểm điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-094.47 xảy ra tai nạn giao thông trong hơi thở nồng độ cồn của Lê Như Y là **0,000** miligam trên 01 lít khí thở.

Kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận trong máu của Phạm Quốc M có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 222,9 mg/100ml máu.

Kết luận giám định số 83/KL-KTHS ngày 13/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận trong máu của Đỗ Văn T có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 402,2 mg/100ml máu.

* Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 75/KL-KTHS ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Đỗ Văn T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có vết xây xát, rách da và bầm tụ máu rải rác; Gãy sụp phức tạp xương chính mũi, xương gò má hai bên, xương hàm trên và xương

hàm dưới; Gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái; Hai lỗ mũi và miệng chảy máu.

- Gãy cung trước xương sườn số 3, số 4 và số 5 bên phải.
- Hai phổi phù sung huyết và xuất huyết.
- Khoang màng tim có khoảng 300ml máu loãng và 50g máu cục.
- Vỡ tiểu nhĩ trái dài 2cm.

2. Nguyên nhân tử vong: Chèn ép tim cấp do vỡ tiểu nhĩ trái và đa chấn thương.

* Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 76/KL-KTHS ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Phạm Quốc M như sau:

1. Các kết quả chính

- Trên người nạn nhân có các vết xây xát, rách da và bầm tụ máu rải rác; Bầm tím hốc mắt hai bên; Hai lỗ mũi và miệng chảy máu; Gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái.
- Tụ máu dưới da đầu vùng trán trái.
- Vỡ sụp phức tạp xương hộp sọ vùng trán trái.
- Dập não, lòi mô não vùng trán trái.

2. Nguyên nhân tử vong: Do chấn thương sọ não.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTH ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê Như Y về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Như Y. Sau khi phân tích đánh giá mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Như Y phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".
- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Như Y mức án 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Hình phạt bổ sung: Không. Đáng lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là cấm hành nghề nhất định từ 01 đến 05 năm theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn,

nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện để tiếp tục hành nghề lo cuộc sống gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo Lê Như Y.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại Phạm Quốc M và Đỗ Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo Lê Như Y xin lỗi gia đình các bị hại, bị cáo không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị hại, bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Bản kết luận giám định pháp y tử thi. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 25 phút, ngày 21/12/2018 bị cáo Lê Như Y, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-094.47, chạy trên tuyến Quốc lộ 80 từ hướng Rạch S, Rạch G đi hướng Vĩnh T, thành phố Cần Thơ, khi đến đoạn đường ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, bị cáo điều khiển xe đi không đúng làn đường nên va chạm với xe mô tô biển số kiểm soát 68F1-0689 chạy theo chiều ngược lại làm 02 người đi cùng trên xe tử vong tại chỗ. Nguyên nhân chết của Đỗ Văn T do bị chèn ép tim cấp do vỡ tiểu nhĩ trái và đa chấn thương, còn Phạm Quốc M do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo Lê Như Y đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 23 Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo Lê Như Y.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện

T đã truy tố bị cáo Lê Như Y theo điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng con người, cụ thể là anh Đỗ Văn T và anh Phạm Quốc M, gây đau thương mất mát không có gì có thể bù đắp được cho gia đình bị hại, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân và người tham gia giao thông. Mặc dù tai nạn xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo, do bị cáo điều khiển xe chạy không đúng làn đường của mình, nhưng bị cáo vẫn bất chấp điều khiển xe lấn qua làn đường khi tham gia giao thông dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 68F1-0689 chạy theo chiều ngược lại làm 02 người đi cùng trên xe tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não và chèn ép tim cấp do vỡ tiểu nhĩ trái và đa chấn thương.

[4] Về tình tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Như Y không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có cha ruột được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động đến chủ xe và tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần và các khoản liên quan đến việc mai táng theo yêu cầu của hai gia đình bị hại, ông Đỗ Trọng H, bà Đoàn Thị H cha mẹ bị hại Đỗ Văn T nhận 70.000.000đ (trong đó số tiền của ông Nguyễn Hồng Khanh E chủ xe tải 68C-094.47 là 50.000.000đ), bà Nguyễn Thị T mẹ bị hại Phạm Quốc M nhận 97.000.000đ (trong đó số tiền của ông Khanh E chủ xe tải 68C-094.47 là 60.000.000đ). Đại diện hợp pháp cho hai gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cũng thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Hội đồng xét xử xét thấy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án 03 năm tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Lê Như Y là quá nhẹ, chưa đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bị cáo điều khiển xe không đúng quy định hậu quả làm chết 02 người. Do đó, xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm

khắc nhằm cách ly bị cáo ra đời sống xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa giáo dục bị cáo có ý thức tham gia giao thông phải tuân thủ pháp luật, đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung là cần thiết.

[6] Về xử lý vật chứng: Sau khi tạm giữ để phục vụ cho công tác điều tra, ngày 18/01/2019 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho ông Nguyễn Hồng Khanh E 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-094.47 nhãn hiệu DONGFENG, màu trắng; 01 giấy đăng ký xe số 020550, biển số 68C-094.47 do Nguyễn Hồng Khanh E đứng tên (giấy phô tô có công chứng); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 003350895; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 6783069; là phù hợp.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T (người đại diện hợp pháp và là mẹ ruột của bị hại Phạm Quốc M) 01 xe mô tô biển kiểm soát 68F1-0689, nhãn hiệu YAMAHA; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn P, địa chỉ Thạnh Hòa, Giồng Riềng; là phù hợp.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 371280716 mang tên Lê Như Y; là phù hợp.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Như Y 01 giấy phép lái xe hạng C, số 920176630305 mang tên Lê Như Y.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại Phạm Quốc M và Đỗ Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị đơn dân sự ông Nguyễn Hồng Khanh E, là chủ chiếc xe ô tô tải 68C-094.47 đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Đỗ Văn T và Phạm Quốc M với số tiền 110.000.000 đồng, không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự với bị cáo Lê Như Y mà hai bên tự thỏa thuận với nhau nên nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề nhất định từ 01 đến 05 năm theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Như Y phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Như Y **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lê Như Y 01 giấy phép lái xe hạng C, số 920176630305 mang tên Lê Như Y.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Như Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Đỗ Văn T là ông Đỗ Trọng H và bà Đoàn Thị H; đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Phạm Quốc M là bà Nguyễn Thị T; bị đơn dân sự ông Nguyễn Hồng Khanh E vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện T;*
- *Công an huyện T;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến